

# Lục Tỉnh Tân Văn

Directeur Politique — L. MARTY

Adm. Gérant — NGUYỄN V. CỦA

ADMINISTRATION

ET RÉDACTION:

Saigon, Rue Catinat, 153-155 (1<sup>er</sup> Etage)

## GIÁ BẢN:

Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-manh

Một năm . . . . . 6\$00

Sáu tháng . . . . . 3 50

Ba tháng . . . . . 2 00

Mua báo thi kẽ từ ngày  
mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng  
mà phải trả tiền trước.

## 門 新 省 大

MỖI TUẦN LỄ RA BA KỲ:

NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU

Mỗi số bán lẻ . . . . . 0 30

TÉLÉPHONE N° 175 | Adresse téligr.: LUC TINH-SAIGON

## GIÁ BẢN:

BẮC-KỲ, LÀO, ĐAI-PHÁP

VÀ THƯƠC BIA.

Một năm . . . . . 7\$00

Sáu tháng . . . . . 4 00

Ba tháng . . . . . 2 25

On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser à

SAIGON: Aux bureaux du journal;

HANOI: Aux bureaux du Trung-

Bắc-Tân-Văn.

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

## MỤC LỤC

1. — Tâng bồn Tân thương.
2. — Bi-châu điện-báo.
3. — Đừng để chạy ô đồ mắm ô-mã.
4. — Vây mới đáng mặt thùy cho.
5. — Phải ráng làm siêng.
6. — Ai giữ tuổi này.
7. — Liên thành.
8. — Thông báo.

9. — Việc nh. hóa to.
10. — Trường học làm bánh.
11. — Báo việc quan.
12. — Huyện truyền.
13. — Tư do diễn đàn.
14. — Tin Đóng-dương.
15. — Phùng-kim-Huê.

## TÂM-BỒN TÂN THƯƠNG

Annam, xin ghé mắt, ghi dề kẽ lâu dài

(Tiếp theo)

Đó, cái vấn đề Tâm-bồn mê-thương của ông Đặng-thúc-Liêng giải như vậy đó; tuy chưa phải hoàn toàn, song chẳng phải là hứa từ vô ích. Theo ngụ kiến của tôi, Tâm-bồn mê-thương của ông Đặng đó là một cái rap, một cái khuôn, nên do theo đó mà chế cái cho ra khéo, cho ra thiết; bài Tâm-bồn mê-thương của ông Đặng đó là một lưỡi gươm, là đồ binh khí, nên mượn lấy mà tranh thương chiến, miễn người dùng phải chịu khổ mà lại cho lúa cho bén thôi.

Thật vậy, từ năm 1908, nhờ bài giải quyết ấy, các đại lĩnh như Long-xuyên, Socstrang, Baclieu, Mytho đã lập Nông-nghiệp tương-tế thành rồi, ngày nay là ngày cạnh-tranh, ông nên khuyến khích các tỉnh chưa lập như Vinhlong, Bentré, Tanan, Go-công, Cantho v.v... mau noi gương đi, hễ mấy tỉnh có Nông-nghiệp tương-tế đều đủ rồi, khai lập tại Sông-gon này một hội chánh để riêng cho cuộc thương-mẽ cho các hội ngành. Đặng như vậy có cần chỉ chia khách trung-giang; lợi nhà mình mình hưởng.

Xét cho cạn lẽ mà nghe, nếu các hội Nông-nghiệp gồm hết lúa Nam-kỳ, chẳng dễ lọt vào tay khách, chưa biết lấy nhà-máy đâu mà xay ra gạo để vận du ngoại quốc? Không lý khách-trú lanh xay mướn cho mình? Vậy thi các tỉnh lập hội Nông-nghiệp tương-tế thành rồi, mỗi tỉnh nên lập một cái nhà-máy nhỏ đủ dùng xay cho trong xứ. Muốn làm như vậy, e hội Nông-nghiệp chưa có vốn đủ dùng chẳng? Lẽ có nhiên cần hỏi hăng bạc. Mà hăng bạc trợ thương của ta đâu? Chưa có! Nghe ông Đốc-phủ Mẫu-toan lập mà chưa thấy voi. Các báo nên xin ngài bước tới mau hơn một thi; ngài dù biết rằng bóng thiêu-quang thấp-thoáng như tên bay, nghĩa là ngày giờ chẳng đợi ai, con lừa cháy mày, không lè khoanh tay ngồi đợi.

Nam-kỳ ta mà có Hăng-bạc tư

trợ mě-thương rồi, tôi dám chắc mùa tới — chẳng những ta chẳng cần chủ-khách-trung-giang mà xay lúa cho ta — cũng là giao thông vận xuất cho ta — chủ-khách không mua lúa — ta — lúa nứa. Bằng chảng ta — lúa — trồ mě-thương, tôi e cho Annam điện-chủ còn có chỗ buộc minh phải chờ lúa mà đóng cho khách-trú, vì sẵn biết khách-trú mua lúa hay lùm eo xách chủ-diễn.

Tại sao mà điện-chủ còn buộc minh ép tri đồng lúa cho khách-trú mua tới này, chứ ông có xét tới chưa?

Có là chí; sự ép lòng buộc tri ấy đều bởi sự tung ngặt mà ra. Thường chủ-diễn, hể thả cày xuống thi thấy tung rồi, phải cần có bạc xây dựng. Ma hội Nông-nghiệp, vì ít vốn, có giúp thì gúp cho nhà đại-diễn, chờ có giúp lời mày chủ-diễn nhỏ nhò ở xa đâu; Hội có xuất bạc cho tiền lúa như mày chành khách-trú dân; Tung quá điện-chủ phải quor của khách-trú mà xây dựng. Như vậy đó mùa tới cũng còn chủ-diễn phải đồng lúa cho khách-trú chờ gì. Nếu ta có Hàng-bạc giúp vốn cho các hội nhánh, các hội nhánh có síté bao-bọc cho chủ-diễn lớn nhỏ trong tỉnh, thi có lúa lọt ra ngoài đầu khách-trú phòng đem chờ tới chờ.

Tuy vậy mà không sao, năm nay không kịp thi sang năm, mùa này không rồi thi mùa tới, phải biết: chậm trễ mà có ngày thành, hơn là ngồi khoanh tay mà ngồi; lại cũng phải biết, con Rùa bò chậm hơn nước brốc của con Cheo mặc lòng, mà chồ xa cách bao nhiêu, con Rùa bò cũng tới.

Bây giờ đây, son sìn trở lại vấn-dề Tâm-Bồn-Tân-Thương của tôi cho rõ.

Ông dù biết, thô-sân cần nhứt là gạo với cùi. Vì gạo, trong cuộc buôn bán, có nhiều đều bất trắc, ta chưa làm kịp trong cơ hội này, chờ như cùi dẽ như chơi, nếu ta triệt cùi

lại thi dầu Khách-trú có vốn mấy trăm triệu cũng khó mà trở đương thương chiến. Tóm tắt một điều: Không lý Khách-trú dám theo ống quyền vò lò mà chụm.

Vã lại cái nghề làm cùi này chẳng đóng, lại ở đâu có chỗ đó, chẳng phải ở cùng làng khắp tổng như nghề làm ruộng. Trong tỉnh tổng nào có cùi, có người làm cùi, đều biết rõ. Nếu mỗi tỉnh lập hội Tân-nghiệp tương-tế, lập trại sách trữ cùi như Nông-nghiệp tương-tế trữ lúa đó vậy không dặng sao? Đặng lắm, dẽ lắm, vì người làm cùi đều là dân trong làng, dân trong làng, lẽ nào làm không dặng. Mà Tân-nghiệp tương-tế chẳng đòi vốn lớn, như Nông-nghiệp tương-tế vậy, mà lời chẳng thua gì trữ lúa. Như tỉnh Biên-hòa sắp dẫn ra là mỗi cùi, phải lập hội lớn hơn các tỉnh, tối thiểu vẫn chẳng quá muôn làm dặng. Còn như các tỉnh trữ những cùi dưới cùi vẹt dùng nấu ăn, vốn đòi ba ngàn cùi ngang dù. Bao-bọc cho nghề làm cùi trong tỉnh, như Khách-bao-bọc cho chui-diễn lâu nay đó vậy, thì cùi chẳng ra một cây; khi ấy ta ngồi xem cài dao Phùng-na-Oai và

văn để Tâm-bồn Tân-thương chẳng khác gì Tâm-bồn mê-thương, muốn lập hội lập hùn cùi do theo đó mà chế cái. Ông mau khuyên khích các tỉnh lập vựa cùi chờ kịp; ấy là kẽ lâu dài đó.

MÔNG-HUẾ-LÂU

AU-CHÂU ĐIỆN BÁO  
(HAVAS)

Paris, le 18 septembre 1919

## Chánh sách Thuộc-địa

Giữa vien Thàn-sĩ, quan Thuỵ-thơ Thuộc-địa là ông Simon giải rằng Liên-hiệp mà đuổi A-Lor-Män ra khỏi Thuộc-địa của A-Lor-Män là một điều nhơn, gờ cho dân bón-thở khỏi ách A-Lor-Män đó. Từ đây các Thuộc-địa ày sẽ dặng tự do thương mãi với Pháp-quốc. Doan ngài chỉ hét những sự ích lợi cho Pháp về sự thâu chím đất Togo và đất Cameroun kề cận đất Dahomey và đất Congo và ngài chỉ qua sự phu-hữu trong đất Maroc là nơi ba nước Pháp-Anh và Y-Pha-Nhô dâ thuận ước. Sau rót ngài khuyên khích lòng dân bón-địa vừa giúp và giải quyết một cái bẩn chì dù công việc lòn lao phải làm.

## Tờ hòa với nước Bulgari

Tờ hòa với nước Bulgari diệt tất cả binh quyền nước Bulgari. Bình tràn-quoc định có chừng cho hai muôn Sơn-nâm và lính tuân-phòng, một muôn thương-chánh thời; buộc phải giao nộp tức thi những súng ông thuộc đạn dù hơn sô đã định trong tờ hòa, phải trả những tài vật cướp giực của hâ-tánh trong cơn binh-cách; phải dài nạp tối tòa Liên-hiệp những kè vi phép luật vạn bang giao vé việc giặc; phải thường sô hai 2.250 triệu hạm cho 37 năm trả tài

Paris, le 19 septembre 1919

## Đinh đao

Tên Lenoir vì tội phản quốc đã bị tòa Quân-chánh làm án tử. Nay tới ngày dân ra chòn pháp-tràng hạ-sát, lúc ra đi Lenoir cứ kêu oan về sự tòa không cho nó đối diện với ông Caillaux và quyết hẳn ràng vụ của nó với vụ ông Caillaux có đều liên lạc nhau. Tiêng kêu nài ây thâu tai ông Ignace, ngài nhứt định định đao, giam Lenoir lại, rồi đem những lời khai của Lenoir mà nạp cho Bàn-hội phúc án.

## Đệ giao tờ hòa với nước

## Bulgarie

Tờ hòa với nước Bulgari đã đệ giao cho Phái-viên nước Bulgari tại dinh thượng bộ ngoại vụ hồi mười giờ rưỡi Nôm bùa nay (19/9) ngài khai quyết cái điện tín của ông Théodoroff gửi bùa qua. Ngài xét can lê rồi chịu rằng muôn tội lỗi đều ở tại nước Bulgari mà ra, song ngài giải rằng dân nước Bulgari bị u-vương Ferdinand Radoslavoff sữ quay. Hàng cho Phái-viên nước Bulgari nội trong hời mươi lăm ngày phải nạp lời bài bác.

## DÙNG ĐỂ

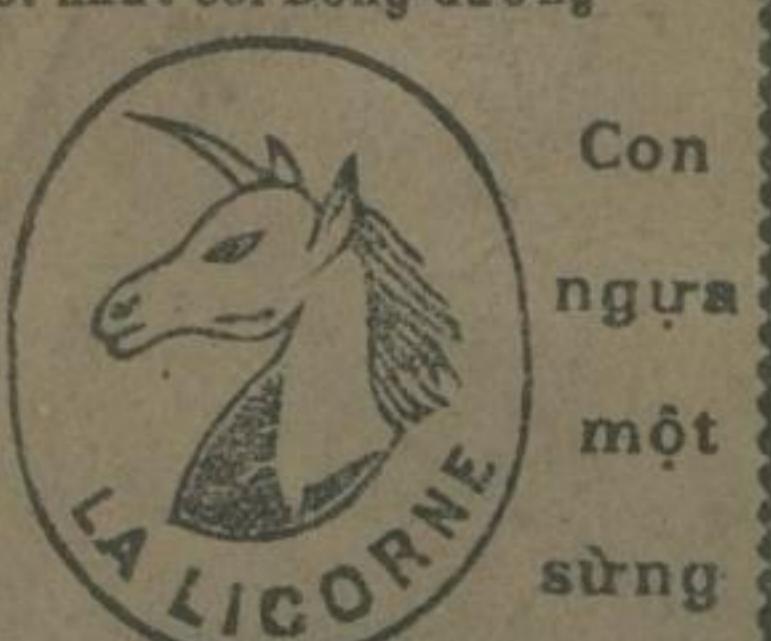
CHẠY Ô-ĐỒ  
MẮC Ô-MÃ

Xem báo C. L., qui đồng-nghiệp hữu ta là M. Bạch-vân-Thâm, tiếng dâ xa gần náo nức, có viết một bài để lời nhán nhủ ta: Đừng để chạy thay cá mà mắc thay con, nên tôi dịch bài ấy ra quốc-âm cho đồng-bang xem và xin đáp cùng qui đồng-nghiệp-hữu đổi lời cho rõ ỷ:

## Lời đe rằng:

Phàm trong muôn sự, cách cùi chỉ chin chắn là kẽ mǎn, lầm lạc thi sanh biến, giữ được vây mời thậ là tri cho.

Đang hời này là hời mở mang tần hóa của ta, một mảnh sai lầm-dù lầm cho ta lở làng cơ hội, vây cũng nên trú-nghi những cách cùi chỉ ấy cho cạn lẽ.

XA-BONG MAT-XAY  
Tôi nhứt cỏi Đồng-dương

Con  
ngựa  
một  
sừng  
Hiệu  
+

O-VINH Công-ty  
(HÀNG ANNAM)  
146<sup>th</sup> Rue Lefèvre, Saigon  
AGENT EXCLUSIF

Người Annam hội này mới vùng vẫy đầy xô cái ách của khách-ngoại mang cho ta, khách-ngoại ấy đã nắm chắc cán lợi quyền của ta trong xứ. Bởi vậy đâu đâu người Annam, người ham mua bán, thấy đều da-công tri chi, bước chon vào nோ thương-trường, lập tiệm gần bên mà cạnh tranh cùng khách. Còn những người không ra tranh thương thì giữ một lòng đoàn-thề, trải gan tương ái tương thân, vừa giúp cho nhau thạnh phát.

Ngày nay công-cáng của ta đã thành tựu rồi đó. Dẫu đến thế nào, cũng khó mà qua ta dặng. Tuy vậy mà sự thắng của ta trong đám thương-chiến này còn e làm biến, ninh viễn lự mà tránh khỏi đều rõ rám hau lai thì hay hơn.

Xét theo phân làm dân, cái thế-lực của ta chẳng chí lay động nòi, vì cái thế của ta cây cỏ Pháp-quốc làm gốc làm thầy. Vậy thi hiện nay ta phải liệu sao cho cái-lợi của ta chung cùng Pháp-quốc.

Nếu sự tuyệt giao này giúp ta bừng nỗi gốc đám chum-gởi Trung-huê dặng mà mở mang thương-mãi hơn nữa, thi chánh phận người Langsa phải dam hết phang châm hay mà giúp đỡ ta cho thành tựu.

Áy đó toàn cả báo Langsa, toàn cả quan quyền, trút ra một hai chỗ cũng khai tiếc, đều dè ý cho ta tin cậy về khoản đó.

Nhưng mà ta phải biết, chẳng phải một mình Chèc là khách của ta; kia hãy còn những là Hồng-mao, Thoại-sĩ, Huê-ky, cũng đều là người khách của ta vậy, đang trải lòng thành thiệt mà tranh giành quyền lợi trong xứ ta với nhau, song ta chẳng có chỗ lo, chỗ sợ mấy sắc dán ấy chiếm đoạt hết quyền lợi của ta chút nào cả thảy, ta chỉ lo sợ Nhứt-bồn ở trước mắt ta kia, Nhứt-bồn bị Chèc đe chế liệt hóa, hồi này eau mà giúp Annam dặng mướn tay Annam xô người thù nghịch. Nhứt-bồn làm như vậy dặng lưỡng tiện; một là rủa hòn với kẻ làm thiệt minh, hai là choán lấy chỗ.

Vậy thi hồn phận ta phải nghĩ cho sự Nhứt-bồn giúp ta đó ra sao? Bây giờ đây thật là may mắn ích lợi cho ta, song nghĩ đến việc tương lai cũng thật hệ trọng rất lớn. Biết cái giống anh một màu da đó có thật là anh như các-chú của ta thiệt là các chú vây chàng? Vì sao ta đã tránh bén nọc còn dè mắc bén kia? Dường ấy có quã ta chạy-thầy cã mà mắc thay con đó chàng?

Truyện sử eỗ kiêm, hẵng dè gươong cho ta xem, phang nào cũng đều có cái thử dân hay tràng lấn. Như bện Âu-châu thì dân Germains, còn bện Đông dày thi Chèc và Nhứt-bồn. Dân đó lì như cỏ Lục-binh trong xứ ta, càng ngày càng rậm càng đóng, đóng cho đến đổi làm khốn cực cho ta hết lòng, mà không phuong the nào tận diệt.

Nếu nay ta dè cho Nhứt-bồn chen lộn vào thương cuộc của ta, át sự chiếm đoạt cảng quyền của ta còn phải giãy dưa ra nữa.

Còn như ta mà nươn tay người Langsa mà đi cho khỏi lạc bước vào nோ tối, thi át thấy lợi cho ta và lợi cho người Langsa chắc chắn trước mắt.

Thế thi sự xen lộn trong thời cuộc của ta buộc ta phải giữ gìn cho cẩn thận. Chẳng những nó buộc ta mà thôi, mà nó cũng buộc những trang

gánh phần trách nhiệm lo lắng việc tương-lai cho ta, diu-dắc ta, chờ chặng phải theo mà khuấy rối ta, làm cực lòng ta, như những việc đã qua rồi trong một vài tỉnh.

Những người có tánh nóng, như ta đã thấy, nghe vầy át nghĩ cho ta muốn thêm ót thêm chanh mà nói sự Nhứt-bồn chen lộn trong vụ cõi ách của ta mà nói thêm cho cay dắng.

Mà dẫu cbô lấy một ý kiến về lý-tài mà nói, thi người bồn xú dùng những hàng hào nhán trong những häng đó làm ra lại dặng lợi gì. Huống chí lấy lý thật mà đoán, thi ta đã thấy rõ, biết rõ, các anh da vàng này, trước hết là Tàu, sau là Mâng-châu, kế đó Cô-ré, Đài-loan, đem ý Chánh-sách mà gieo dặng tầy hàng hóa minh cho chạy.

Nói cùng mà nghe người Annam ngày nay dẫu chẳng dè chút ý nào muốn cho các anh đồng giống ấy chen lộn, thi có lẽ ngày sau các anh đồng-giống ấy cũng trở nên thù-dịch.

Chi bằng Annam minh xa lánh cho khỏi sự lầm lạc chua xót thì hay hơn.

#### BẠCH-VĂN-THÂM

##### Qui đồng nghiệp hữu.

Những lời tiên liệu của qui đồng-nghiệp hữu đáng cho là lời chau ngoc đó. Vẫn biết nhon vó viễn lự, tất huu cạn trù, nên qui đồng-nghiệp hữu lo xa cũng phải, song tôi trộm nghĩ lo sao cho sự Đoàn-thề của ta dặng vững bền, giành quyền lợi trong xứ lại cho người Langsa đã có công dạy bảo ta bấy lâu, cung ta chung huống; chí ư sự Nhứt-bồn chen vào giúp ta, qui đồng-nghiệp chẳng nên dè ý lo cho met, vì ta vốn biết rõ, thấy rõ, sự kiêm nghèo ấy ra thế nào. Nếu Annam là chúng ta đây đánh dè cho Nhứt-bồn chen vào giúp ta bừng gốc đám chum-gởi Trung-huê, dặng cùng ta cộng lạc thì ta có cần nong nả trù chi cho vó ich, thà dè cho Khách-trú an huống còn hay hơn. Áy vậy qui đồng-nghiệp hữu chớ có hồ nghi xã hội Annam thiều trí.

Và lại qui đồng-nghiệp đã biết đó là kế nghi của khách gieo vào dặng giữ quyền lợi trong thương cuộc thì dũ rồi; đồng-bang ta há chẳng thấy biết vây ru.

Chẳng những vây, nếu xét kỹ, ta lại còn thấy nước nào thói nay, hẽ dân mưu trả thi dầu xua dầu nay cũng mưu trả gạt lòng người luôn, dầu cho thương chiến, binh chiến gi cũng vây. Thủ xem, — tôi xin nhắc một tich — đời Tam-quốc đánh phan, Khồng-Minh toan giirt Kinh-châu cho Lưu-Huyền làm căn bồn, nhưng bởi binh vi, tướng quả không thể đánh mà lấy dặng, nên thura dịp Tào muôn chiếm đoạt Đông-Ngô, bèn qua mà khich Châu-Du và dâng kế cho Châu-Du, mượn sức Châu-Du diệt Tào cho mình ngồi không thủ lợi. Bởi vậy lúc trào-sĩ Ngô còn dù dự bất quyết, Khồng-Minh mới giả ý không rõ hai gái của Kiều-Giông, Đại-Kiều là vợ của Tôn-bá-Phù Tiêu-Kiều là vợ của Châu-Du, khuyên Châu-Du đem hai nàng mà dâng cho Tào-Tháo, chí ý, vì hai nàng ấy mà Tào-Tháo động binh; Châu-Du hỏi cớ, thi Khồng-Minh lại đem bài phú Đồng-Tước của Tào-Thực làm mà gieo oán. Bài-phú của Tào-Thực làm như vầy:

Lập song dài u tả hữu hè;  
Hữu Ngọc-Long giữ Kim-Phụng;  
Lâm nhí Kiều u đồng nam hè;  
Lạc chiêu tịch chí giữ cọng.

Bài phú đều là lời thật, nói về đài Đồng-tước của Tào-Tháo lập, bên thi Ngọc-Long, bên thi Kim-Phụng, ước phong hai cái cầu qua lại mà hưởng vui trong lúc già.

Khồng-minh chẳng giải *nhi-kiều* là hai cái cầu, lại giải quyết *nhi-kiều* của Tào-Tháo trước đó là *Đại-kiều* với *Tiểu-kiều*, làm cho Châu-Du nô khí xung thiên, quyết chặng dung Tào-Tháo.

Châu-Du quyết diệt Tào, nhưng mà còn sợ đánh thủy không lại, vì Tào có hai tướng thủy đại tài là Thái-Mạo với Trương-Doản, nên thura dịp Tào-Tháo sai Dực qua thuyết-khách, bèn tương kế tựu kế mạo thơ của Thái-Mạo và Trương-Doản nội công ngoại kích với mình mà đe nơi văn-phòng, cố ý đe cho Dực thấy mà cắp đem yề dâng cho Tào-Tháo.

Quả thật như ý, Dực cắp thơ về dâng cho Tháo, Tháo không kịp xét, với giận mà khiến chém Thái-Mạo với Trương-Doản đi, chém rồi nghĩ lại mới hay mình lầm kẽ Châu-Du, song lở tay rẽ không dám nói.

Lấy một việc Khồng-minh cắt nghĩa bài phú Đồng-Tước kia, lấy một việc Châu-Du sợ đánh không lại Thái-Mạo với Trương-Doản, thi kế mạo thơ làm cho Tào-Tháo nghi lầm, thi đú biết việc kím-thời đây cũng vậy.

Annam nay dại đến đỗi nghe lời Nhứt-bồn mà nghi. Áy là kế của khách-trú đó mà!

#### MỘNG-HUẾ-LẦU

## Vậy mới dặng mặt thấy cho

Nghe đồn một tên Bang-trưởng ở Vinhlong, ý thè xuôi Khách-trú hún-hiệp đánh dập một tên kéo-xe, bị quan Chu-tinh lầm thẳng phép cách-chức Bang-trưởng và đuổi về Tàu.

Làm thấy bảo-hộ vậy mới dặng mặt thấy cho.

Bồn-báo cả khen phép công-binh của quan Chu-tinh Gallois Monthrun và khen tần nhiệt thành của viên quan Annam trọng tinh.

## Phải ráng làm siêng

Vì đồng-bang đã tuyệt giao thương-mãi cùng khách-trú là đám nước đời sâu sắc, nó biết tung trọng bón nó mà thôi, chờ người nước nào khác nó cũng không yêu không mến, trong việc bán buôn mieng là nó có lợi thì thôi, còn ai ăn dơ uống đáy binh oạn trôi thảy, nó chẳng cần lo sợ. Tôi thấy theo miệt thành phô người mìn thường hay mướn người lâm (đồn bà Tàu) gánh nước, vay khuyen đồng-ban hãy ngửa cho lâm, vì nước là món áo ương của mọi người chơ bờ thò mà mang hại.

Vậy đồn bà Annam ta mày người không nghề nghiệp sâm một đồi thùng di gánh nước mướn như sâm chằng dặng sao? Tuy một đồi nước có một đồng su mà làm siêng gáy h một ngày 4, 5 chục đồi thì dặng 4, 5 lát bạc, một tháng trót mười mày đồng bạc, sao chằng chịu làm còn muôn làm di gì nữa? Hãy nhớ dịp nay sâm một đồi thùng di gánh nước mướn có lẽ dặng nhiều tiễn hơn di gánh hô gánh đắt một ngày có hai ba lát bạc. Lúc này là lúc đồng-bang ta đương lo

xã lánh khách trú, nêu hể Annam xướng ra làm nghề gì, thì chắc là Annam ai ai cũng vui lòng giúp cho nên việc, chờ tưống gánh nước mướn là nghề hèn hả mà đe cho bọn sâm nòi thâu tiền.

Hày sâm thùng di bờ mây chí nào không nghề nghiệp, rồi di khắp theo mây dày phô nào Annam ở đóng, bò chịu mây gánh nước và mây tiệm cà-phe, tiệm cơm Annam, tôi chắc mây chí hỏi thì ai ai cũng chịu mướn liền, trừ ra chò nào dâ có mướn người khác rồi. Tôi cá xin đồng-bang, những người còn mướn sâm gánh nước hãy cảm ơn nó cho rồi.

#### ĐOÀN-VĂN-CĂNG

## Ai giữ tuổi này!

#### Ham cả rồ đồ cả mâm

Bữa hôm thứ bảy, hai em gái của vợ iỏi Ở Chợlớn có ra thăm tôi và chí nó. Khi buồi chiều di làm về chúng nó có thuật chuyện Khách-trú Chợlớn lại cho tôi nghe và bối Khách khít Annam, thời cũng có hiếm người minh di bán gánh như khách vây; bánh bao, cũ-tiểu v.v. Nhưng mà giá 1 bánh bao, hai chiêm bẳng của khách một chiêm, năm chiêm cũ-tiểu bẳng của khách ba chiêm. Bàn mắt lầm vây, tôi e cho không bền chặng? Ban sơ Annam vì: 1. là mới khởi sự, thử coi, bàn àm sao, ngon hay dở, mắt hay rẽ, 2. là giúp Đồng-bao cho dặng đồng thành tây lưu.

Ngat có một sự bán mắt, ai có tiền dài gi đi mua-chỗ mắt hoài sao, năm bảy bữa cùng nứa tháng rồi mòn mỏi thời sự buôn hán của minh trồ lai, chừng ấy phải dẹp gánh mà nhượng lại cho khách phải là thất cơ hội chặng? Hay là nói làm như vậy một đồi tháng cho bỏ ghét khách-trú rồi múa bán lại với hán không hệ gì? Thiết tôi nằm đêm nghĩ lại mà giục minh. Bay giờ không mua bán với khách, sao có đồ bể ra rồi, mình trồ lại mua hán với nó, chừng ấy nó bán mắt bằng ai, cũng phải mua vây. Mua mắt mìn bị khai dè xâu hổ biết là dường nào; hằng ngày tôi tập tành quen không dám thêm ngọt, béo buồi, tẩm, vân vân, dặng thoan như Anh-minh làm việc chặng xong thời, tôi sẽ giữ dặng bức thường, cơm vờ i cá no dạ mà thôi. Nói vậy cũng tôi nghiệp tôi, xin mây ông hây lo giüm chuyện hau nhut. Rất đồi tôi là phận hèn còn biết thương Đồng-bao, ví như không nói đây không hại gì cho tôi, huống chí là các ông là người cao kiển rộng suy, xét thấu, hiều nhiều.

Áy là nhất lại cho mây ông thường lâm, dẫu thương đầu ghét xin trên ấn hành cho kè dưới noi theo mà sửa tánh.

M. TĂNG-VĂN-KÝ  
ở Phú-nhuận tông Dương-hòa  
trong

#### Giadịnh

N.B.—Lời túc hạ rất chánh-lý. Xin Đồng-bang người dã ra buôn bán hãy xem bài này ghi đẽ mà giữ minh chờ có tham lợi quá mà phụ tẩm nhiệt thành của người một màu một màu.

L. H. M.

# « Liên-Thanh »

Société anonyme de commerce  
de produits indochinois  
capital : 93.200 piastres, entièrement libérées  
Siège Social

N°s 1-2-3 — QUAI TESTARD — N°s 1-2-3  
CHỢ LỚN

Kinh trình liệt-vị cõi-dòng hay  
rằng :

Hội-dòng quản-lý quyết nghị :  
đúng 7 giờ mai, ngày 1<sup>er</sup> Octobre 1919,  
nhóm đại hội làm thời, (assemblée  
générale extraordinaire), tại tiệm  
nhánh Phan Thiết (Trung-kỳ). Kỳ  
nhóm này có quyết nghị việc trong  
hệ ; vậy xin liệt-vị cõi-dòng đến  
nhóm cho đủ số hạng định.

Đề-mục nghị-sự: (Ordre du jour).

Quyết nghị lập thêm 45 phần bùn  
huê-hồng xưởng lát, (part de fonda-  
teur), lập cách tường lè, đặng kêu  
hùn thêm vốn cho mau được đủ số  
hại-mươi vạn đồng bạc, (200,000\$00).

Nghị-trưởng : (Président),  
NGUYỄN - QUÍ - ANH.

## VIỆC MỚI TRONG NU'ÓC

(Nouvelles du pays)

### GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 8 t. 00  
Giá lúa, ta 68 kil. chở tới nhà máy Chợ  
lớn (bao trả lãi) : 5\$05 tới 5\$15

### NAM-KỲ (Cochinchine)

Đài-qòn

#### Dầu chua

Trịnh-thị-Lưu, 21 tuổi, dầu của thím  
Nguyễn-thị-Hường, ở đường Quai de la  
Marne, bữa 14 septembre, cắp cửa me  
chóng nhiều món nứ trang đặng 230  
đồng bạc, khự mít.

Bộ bị động kèn động quyền rủ quên  
đây chử gi.

#### Mượn sao không nói?

Trương-thị-Cau, kêu thị-Ba 18 tuổi, ở  
An-hội (Bénaré) lên Saigon chơi, ghé nhà  
thím Ng.-thị-Muôn ở đường Barbier số  
12, thấy không có thím ở nhà mà lại có  
treo một cái quần mít cái áo còn mới  
trên vách, bèn lấy bận đi luồn. Thím về  
hay đi cờ, Câu khai mượn chờ không  
phải ăn cắp.— Hué.

#### Làm ơn mắng oán

Ng.-văn-Nhựt, 30 tuổi, không nghề làm  
án, không nhà mà ở, có Trần-thị-Nguyên  
thày : ày tội nghiệp, đem vé nuôi dạng  
mươi ngày, Nhựt đã không biết ơn, lại  
còn cắp hai cái quần lanh trên mít.

Chơi xấu quá !

#### Tình nhân bạc béo

Tên Huỳnh-văn-Vè làm thợ tại sò ba-  
son (Arsenal) giận vì tình nhân nó là  
Trần-thị-Tan, 21 tuổi bò nhà đi đâu mất  
từ ngày 14 tháng này nên đì cờ bót.

#### Bị bắt tai !

Tên Nguyễn-thị-Út là gái lâu-xanh số  
13 ở đường Verdun, tên thưa bót rằng  
anh-bép lính tập Huỳnh-văn-Huê ở Ô-ma,  
trong khi cãi lầy, đánh chí ta một bạt tai  
và bè gãy cây kiêng vàng của chí.

#### Chèc với xâm

Đêm 16 september 1919, năm tên khách  
Quảng-dông cầm cây hèo, phá cửa vò nhà  
hai á-xám Lý-Ngu, 21 tuổi và Lâm-Thiêm,  
31 tuổi, ở đường hèm Général de Beylié,  
cây từ lây quán áo và đồ nǚ-trang đặng  
287 đồng bạc.

### Ăn trộm lúa

Thầy Trần-văn-Ch..., 38 tuổi, làm tài  
nhà máy Di-Xương mới bị ăn trộm cay  
cửa vò nhà khuân hét 10 bao lúa giá 50  
đồng bạc.

### Căn nợ mân rời

Chú Thạch-văn-Toàn, 34 tuổi, ở hộ 8,  
làm công một ngày chí lôi, mệt, lôi về  
đánh một giấc tối sảng, lui cui đi làm  
nữa, cứ vây hoài, coi lợt lật với tinh  
nhơn là Lê-thị-Ti, 26 tuổi. Chí ta buôn  
vì có chồng phì khúc gỗ nên lén gói áo  
quán đặng 24 \$ 00 và bò lưng 6 \$ 00 đi  
mất, quyết tìm người tri kỷ.

Chú Toàn không tiếc vợ mà vì mít của  
nên mới cờ.

### Ăn cắp khô

Tên Huỳnh-Tham, 36 tuổi, chệc Triệu-  
châu, giày thuê thàn sô 144528, làm tài-  
công chiếc ghe chài sô 5554-CV, đèn cõi  
bót rằng có người lợ mặt ăn cắp của nó  
hết ba tạ khô đặng 37 \$ 50.

## Việc nhỏ hóa to

CHỢ LỚN

(Tiếp theo)

Kỳ trước đây có chỗ chép lộn, in  
lạc khoản, đứt câu nên phải giải lai  
cho rõ ràng. « Trang-tử ưa phép phù  
thủy (sciences occultes) mà thầy Tử-  
lộ không ưa mà cũng không biết  
chút nào ». Xin hãy đọc lại như  
vậy : « Thầy Tử-Cống (1) tuy là học  
đạo Khổng mà lòng ưa phép phù  
thủy ; thầy Tử-lộ không nhận biết  
phép phù thủy là hay ; thầy Trang-  
tử là gian-dao-sĩ, mà trước khi làm  
người gian-dao-sĩ thì cũng có học  
đạo Nho, cái tri ông Trang-tử được  
sáng ra là nhờ nho-dạo vậy. Thầy  
Trang-tử không phải học trò ông  
Khổng-tử. Thầy Tử-Cống biết chắc  
rằng hế con người mà thông đạo  
Nho rồi thì dựa qua phép phù thủy  
để lầm, mà cũng không có thể tránh  
được, song biết mà không dám nói,  
vì sợ Đức Khổng-tử quở, vì người  
học phép phù thủy có thói hay gạt  
chúng mà lấy tiền.

Đạo Khổng trọng Đức, nếu cho  
dựa qua phép phù thủy thì hư đạo  
Khổng đi rồi còn gì.

Người học đạo Nho thường phải  
hiền lành, nhơn từ, thi biết trọng  
đức hạnh, nếu biết trọng đạo đức  
thì cái óc sẽ tinh-anh, cái hồn trong  
sach ; mà hế cái óc tinh-anh trong  
sach từ nhiên cái diễn-nam-châm  
của con người (magnétisme humain)  
mạnh lắm.

Còn muốn trở nên gian-dao-sĩ, thì  
phải rộng học, bỏ tư-duc, lánh việc  
phàm-lục ; nếu làm cho đúng phép,  
thì cái óc sẽ trở ra tinh-anh, cái hồn  
trong sach,

Đạo Khổng và đạo phù thủy (pháp-  
mon, phép tà-ma qui-mị) đi cùng  
đường rồi cũng gặp nhau, chẳng  
khác nhau chỉ lầm, cái diễn-nam-  
châm của gian-dao-sĩ thật rất mạnh,  
nên hế lấy tay mà chỉ người nào,  
thì người đó bị đứng cứng khự,  
không cương nổi mà lại phải chịu  
nghe lời sai khiến.

Bởi chí Đức Khổng-tử không ra  
ông Lão-tử, song trong lòng không  
chê, chí cố ghét có một điều lưỡng  
gat người đời mà lấy của đó thôi.—  
Tuy vậy mà xét kỹ ai làm quấy chó  
ông Lão-tử có làm quấy ở mồ ; nhờ  
vậy nên cái diễn-nam-châm của ông

Không có yếu hơn cái diễn-nam-  
châm của Đức Khổng-tử chút nào cả,  
nhưng mà không ai khiến ai dăng.

Cách Đức Khổng-tử giảng dạy học  
trò tuồng như mượn Thiên-ý mà nói,  
và mượn lấy sức diễn ngoại không  
khi mà thấu việc Thiên-đinh nên  
cái diễn-nam-châm của ngài rất  
nên mạnh mẽ. Đã vậy cái óc của  
Thánh-nhơn lại tinh như ngọc  
nên mạnh và le chằng kém sức diện  
nơi đầu mối giây thép không giây ;  
ông rõ việc Thiên-đinh tức nhiên  
Thiên-đinh thông với ông. Thoản  
lại người đời, ai ai cũng có cái diễn-  
nam-châm, song kè thi mạnh, người  
thì yêu.

Hai người tuy không phải là mâu  
thịt gi, mà cái diễn của 2 người đồng  
sức nhau thì rút nhau, mà hiệp hòa  
nhau đậm. Trên đời thường có  
nhiều người ưa kẻ này, sợ kẻ kia,  
ghét người nọ ; sự ưa, sự sợ, sự  
ghét đó đều bởi cái diễn-nam-châm  
mà sinh ra.

Hai người dung mà gần nhau được,  
thì cũng nhờ cái diễn-nam-châm  
(magnétisme humain) đồng nhau hiệp  
nhau mà rút nhau lại (attractions  
magnétiques).

Nho-gia thường hay kim người tri  
kỷ và trong sách Tàu có tòa một  
cách rất khéo về việc hai người chí  
sĩ cao nhơn gấp nhau giữa đảng.  
Hai đảng lia quê hương mà di  
đặt lợt may mà gấp nhau là nhờ  
cái diễn-nam-châm nó rút nhau

Cũng có cách gấp gõ nhau như sau  
đây mà không trùng phép diễn-nam-  
châm đã nói như Châu-Lang gấp  
Ngô-tôn-Quyền, Từ-Thứ gấp Lưu-Bí,  
Lưu-Bí gấp Quan, Trương.

Bởi vì : Châu-Lang cố ý thấy Tôn-  
Kiên mà phải gấp Tôn-Quyền ; Từ-  
Thứ, cố ý gấp Lưu-Bí ; Lưu-Bí cố  
ý kiểm người tài-tri, có sức-lực như  
Quan, như Trương, đăng làm vi  
lâm cảnh. Lấy đó mà suy thi người  
đời, tính về tư-kỷ thì ít hiệp mà  
tính về việc chung thì dễ hiệp. Người  
Nam ngày nay đồng một ý tuyệt giao  
với con buôn khách, quyết chí hiệp  
nhau mà tranh thương, là nhờ cái  
diễn-nam-châm của mọi người tinh  
và đồng nhau một sức, người Nam,  
tuy sự học vẫn có kẻ chối người lỡ,  
mà nhờ cái tánh hiền-lành hay bố  
thi, ngoài coi người hén hạ mà cái óc  
được tinh anh, nên cái diễn rất tốt,  
thật là ngoài da cóc trong ngọc-anh  
đuối.

Vẫn biết người Nam tuyệt giao  
với bọn khách có hơn một tháng  
rồi, mà cũng còn có vài người giúp  
việc Hằng-to, lương lớn chia chịu  
tuyệt, còn vào uống cà-phê trong  
tiệm đường Vannier luôn, hiếm  
người thấy cầm hàn loài phản bội  
và buồn cho cái tương lai con cháu  
ngày sau ; không xét kỹ với giàn vây  
thôi ; chờ xét cạn lẽ rồi chàng nên  
giận dỗi.

Tôi xin giải :

Trong một muôn người mà có một  
người làm trái, thì có khác nào trong  
một đám rau có một cây cỏ mọc  
xen, song tôi xin đừng phiền người  
chỉ phiền cái diễn-nam-châm của  
người yếu lâm.

Thiên-hạ phiền trách kẻ đó lắc  
ông làm trái với phần đông.

Không phải đâu ; những kẻ đó  
lỗi tai cũng nghe, mắt cũng thấy rõ  
ràng như ta vậy chó ; ý cũng muốn  
thuật theo phần đông lầm vậy chó  
ngắt bởi cái lòng (cái hồn) nó cũn

đang mãi, rồi lại xui cho làm nghịch,  
làm trái với phần đông. Phải xét.

Người làm trái như vậy, là tại cái  
diễn của người rất yếu, nên rút với  
thiên-hạ không được, — người tuy  
có của mà lòng hay bị tư dục, bị  
ván vương nhiều việc phàm-lục, nên  
tinh-thần suy kém làm cho cái diễn  
nam-châm phải yếu. — Xác muốn  
theo mà lòng không thuận ; ngoài  
coi hồn-lanh, tốt-tươi mà trong  
quả thật là gân-gà xương-vịt.

Còn có kẻ cao-trọng mà lòng lại  
ghét đồng-tao, mở miệng ra thì nói  
xui-lor, ai tuyệt giao với khách thi  
mặc tinh, ta có tiền có bạc, ta muốn  
mua đâu thi mua, ai bán rẻ ta mua  
không ai cấm được. Than ôi ! cái óc  
của ba triệu ruồi người đều có cái  
vít chung, mà người này sao lại có  
cái sự tự-do lợ lùng như vậy kiâ !

Nên góm sự tự-do lợ léo đó  
chẳng ? Nên thương người đó chả ?  
Thương vì cái lòng tư dục đầy tràn,  
nên tinh-thần suy kém.

(Sau sẽ tiếp theo)

La hiền,  
Mỹ - đức : Ch.

## Trường học làm bánh

Từ ngày các báo thức tình đồng-bang  
ra tranh quyền lợi, phản-nhieu đã ra  
chen lấn thương trường, nhứt là tiểu  
đinh thương nhờ tinh-nhịt thành của  
đồng-bao vừa giúp nén mau thạnh phát.  
Tuy vậy mà vé tiêu thương Annam giành  
cũng chưa đặng trọn, vì người Annam  
chưa hay đơn ông chịu ra buôn gánh  
như khách-trú.

Muôn dục lòng người ra đi bán làm  
gương, bội Thương-hữu Saigon chuẩn  
một số bạc để giúp vốn cho kè nghèo  
muôn bán mìn, bán cháo, bán cù-tiều,  
bán nước-chanh nước đá vân vân, mà  
thiều sức. Còn bên Thương-Cuộc-Công-  
Ty cũng có đẻ một số bạc thường cho  
người nào ra buôn gánh trước hết.

Đục lồng người đến thê mà chưa thay  
ai ra mà gánh gánh làm gương, cũng vì  
nghề chằng thao thông, đầu muôn cũng  
chằng đâm ra làm bướng. Đó là nói vé  
buôn gánh dao. Còn trong các tiệm trà-  
nước thì chưa có tiệm nào chịu làm  
những bánh bao, xiêu-mại, há-cầu là mày  
món bánh bột trà quán đã quen dùng  
quen thay. Có ý buôn.

Xét vì cái thói quen của người chằng  
nên bức tức ; muôn bỗn phải tập cho  
bom trà dùng các thứ bánh ngọt ngọt  
của Annam làm cho quen rồi sẽ ; lại  
cũng muôn — vì có lời khách-trú chê  
bai — tờ ché-chung nó biết rằng mày  
món bánh đó chằng khó gì đèn đòi

## Xin lưu ý

Tôi hằng thật bảy giờ có nhiều  
thuộc « Nam-Hồng-Tế » già, bán tại  
Saigon và đều trong Lục-cháu, tôi lô  
cho qui ông, qui bà, dùng làm thuốc  
giả mạo ấy, chằng những không hiệu  
nghiêm, mà còn hại ti-vi nữa. Vậy  
qui ông, qui bà, muốn dùng thuốc  
thật, xin viết thơ hay là dời gót ngọc  
đến nhà tôi mà mua, tôi sẵn lòng tiếp  
rõrõ và ân cần lo cho vui lòng qui  
ông, qui bà luôn.

Nếu mua nơi khác thi tôi chằng  
nhận là thuốc của tôi, vì trong cõi  
Đông-Dương này có một mình tôi  
có thuốc « Nam-Hồng-Tế » mà thô  
Đốn-kinh.

Madame HIỀN, chez M. J. THAN  
École des Mécaniciens.  
SAIGON

Annam làm không được, tôi mới nghĩ tiên định để giúp vôn và để thường mà chưa có người lành đó, ninh để lập trường dạy làm minh làm bánh chưng là hay. Có thường cho Annam học rồi, thì lo gì không người ra gánh gánh đi bán, lo gì tiệm nước không đủ thứ bánh cho người dùng. Nghĩ vậy nên tôi có viết thư cho ông Chủ-hội Thương-hữu mà bàn luận. Bữa tối 20 Septembre, hội Thương-hữu nhóm, ông Hội-trưởng có đem thư từ của tôi mà đọc giữa quí-hội, quí-hội vì sự lợi dân, định xuất một trăm đồng bạc làm phí cho lập trường rước thay dạy học.

Tôi rất cảm ơn quí-hội nạp dụng ước-cử của tôi, và vì sự ích chung cho nhau, tôi hứa sẽ tận tâm lo cho kết quả.

Vậy các tiệm trà-nước trong Châu-thành, mỗi tiệm, chủ nên chọn một người xin cho tới học. Chủ kiệu trả tiền chi hết, song phải bảo kiết cho người học-trò phải học đủ hai mươi ngày mới đăng-ra nghề, nếu chưa đủ mà bỏ thời đi, chủ phải bồi thường cho Hội mỗi ngày một đồng bạc.

Sin sẽ rao trường lập tại đâu và chừng đó sẽ có điều-lệ buộc để tại trường đều coi thi biết.

LÊ HOÀNG-MƯU.

## Báo việc quan

(Partie officielle)

Vì lời nghị quan-quyền Thông-Đốc Nam-kỳ ngày 13 Septembre 1919.

M. Trần-văn-Án, № M<sup>e</sup> 10, Phó-y thí-sai hạng-ba, giúp việc tại Saigon, bò di tùng quyền quan Phó-ly châu thành đang giúp việc tại nhà thương-thi.

Tiêu lương và tiền phụ-cấp của ông Phó-y này về phần châu thành Saigon chịu.

M. Nguyễn-văn-Đom, № M<sup>e</sup> 32, Phó-y thí-sai hàn-bò, giúp việc tại Longxuyên, bò di giúp việc tại Sóc-trang thê cho M. Trần-văn-Án, Phó-y thí-sai đổi di chò khác.

M. Nguyễn-văn-Dinh, № M<sup>e</sup> 33, Phó-y hậu-bò, giúp việc tại Rachgia, bò di giúp việc tại Longxuyên thê cho M. Nguyễn-văn-Đom, Phó-y thí-sai.

M. Phạm-văn-Tiếng, № M<sup>e</sup> 28, Phó-y thí-sai hậu-bò, giúp việc tại nhà thương-thi châu thành Saigon, bò di giúp việc và tăng quyền quan Phó-y quản-ý nhà thương Choquan, thê cho M. Lê-văn-Phụng, Phó-y thí-sai.

Vì lời nghị quan quyền Thông-đốc Nam-kỳ ngày 13 septembre 1919:

Thầy Bi-vă-Tinh, có bằng cấp sơ-dâng, đang làm trợ giáo-sư hậu-bò và di tùng quyền quan Chủ-tỉnh Gia Định.

Thầy Phạm-văn-Thiên, có bằng cấp sơ-dâng, đang làm trợ giáo-sư hậu-bò và di tùng quyền quan Chủ-tỉnh Mỹ-ho.

Thầy Nguyễn-văn-Thịnh, giáo-làng hàn-Gò-công, có bằng cấp sơ-dâng, đang làm trợ giáo-sư hậu-bò và di tùng quyền quan Chủ-tỉnh ày.

Thầy Phan-kim-Chân, giáo-tho, thiêt-tho hạng năm, đang dạy tại Chàudoc, bò di tùng quyền quan Chủ-tỉnh Thuđaumut.

Vì lời nghị quan quyền Thông-đốc Nam-kỳ ngày 15 september 1919:

Tên Phạm-văn-Phương, được làm planton hậu-bò dinh Hiệp-ly Nam-kỳ, sai di tùng quyền quan Chủ-sự sở Tân-dao thê cho tên Trần-văn-Huyền qua đời.

Thầy Trần-văn-Cản, giáo-tho, thiêt-tho hạng sáu, đang dạy tại trường Chợ-lớn, nay bò di coi sóc trường trong, trường sơ-dâng ở Phú-lâm, thê cho thầy Trần-văn-Lang đổi di dạy trường Bến-tre.

Tên Lê-bac-Chi, № milé. 490 được làm trợ diêu-dưỡng tiền lương mỗi năm 144\$

và bò di tùng quyền quan Chủ-tỉnh Bắc-liêu thê cho thay diêu-dưỡng Vũ-ước-Suối dit Hoach xin thôi.

Thầy Phạm-minh-Quang và Lê-công-Huynh, thí-ký tạm tại dinh Hiệp-ly, bò di tùng quyền quan Thanh-trà việc chánh-trị đang giúp việc tại Dépôt des Isoleés.

## HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

### Việc la trong rừng ngoài bờ

Anh mứt

Mứt là một thứ rêu bờ, đèn mùa lanh thi hay mọc lên những hòn đá dăm dưới nước mặn ở các nơi gành núi bờ bờ. Đây núi Hải-vân vào khoảng giáp giới hai tỉnh Quảng-nam Thừa-thiên; thàn dàn ở gần đó, đèn mùa kéo nhau ra gành đá lầy vè nâu canh hoặc đóng thành bánh phoi khô đem bán các chợ được tiến lâm. Có người làm một ngày vè bán hơn một đồng. Cho nên dầu khó-nhọc nguy-nan, cũng có găng mà làm. Nhưng lây được mứt phải trải bao nhiêu nỗi hiềm trờ vì mứt thường mọc ở các nơi đầu non góc bờ vang vè quanh hìn, lại mọc lên trên những hòn đá dăm dưới nước nhiều lỗ nhiều hang hám-hè khập-khình, chỗ thì dốc chỗ thì trơn đèn khi mứt mọc lại thêm trơn nhót lâm nữa; ở phía dưới đá ày lại có nhiều dòng vò bầu bám vào chia ra ngoài những cạnh, sắc như gươm, nhọn như chông. Cho nên đi lấy mứt phải đợi khi bờ thâm lặng mới dám kéo nhau ra lừa được chỗ nào có thân bờ vè chẽ mới dám ngồi; tuy bờ lặng mặc lòng mà ngoài khơi thường thường có nhiều sóng to hay lượn vào thi thoảng mà chụp cũng đủ hại được người cho đến ngồi phải xay mặt ra, hể thấy sóng xay ở xa thì kêu nhau lội vào mà tránh. Hết ai sơ ý bỏ té hoặc bị sóng ày chụp; một là gãy chân trày xương, hai là bị sóng chụp rồi nhận vào các hang các lỗ ở dưới nước sâu, ra không được phải chết hay là bị vò hẫu cát đứt ruột toạc đầu thì cuồng chết, ba là sóng chụp lôi ra ngoài xa sâu quá với, bơi lội không giỏi thì phải chết. Nhân dân rất sợ sóng ày gọi là sóng thần.

Một hôm cả bọn đang ngồi mứt ở gành đá ở Bái-ká. Trời trời gió, bờ sấp đồng, cả bọn đã kéo nhau lên bờ, nhưng chỉ còn một mụ đàn bà tuổi độ ba mươi, người ở ấp Sơn-Lành, có chồng mà chồng đau, con thì đông, mụ thì giỏi nghề lặn lội lâm cho nên cô ngồi cao găng cho đây oí mới vê.

Không ngờ! một cái sóng thần ở đâu ngoài xa cao ước hòn bờ thước, dài ước năm, sáu trăm thước, trên đầu phèo bọt trắng như bông, sôi lên ầm ầm mà áp vào như sâm; Mụ ày toàn bể chạy vào thì không kịp, mà nêu bám chặt vào viên đá đó, thì bờ không đương nổi với cái sóng dữ dội ày bát miển bị nó chụp rồi nhận xuống các lỗ các hang dưới đáy thì chết. Nhưng mụ là người giỏi lội, không lạy gì làm sợ, bèn nhảy tuột ra, nhầm cái sóng mà lặn tới. Cây khôn ràng lặn xuống dưới sâu cho khôn lặn cái sóng, rồi lặn qua bên kia mà trôi lên, thì sóng không chụp được, chỉ đợi khi sóng bò dâng rồi, thì thong thả mà lội vô có chậm chí. Những người trên bờ trước thì lo cho mụ quá, sau thấy mụ đã dùng diệu-kê mà thoát thân, thì đều mừng cho mụ cả. Lặn dã khôi rồi thì mụ rồi đầu lên. Thang ôi! một cái sóng khác to hơn nữa dâng hơn nữa, đã nồi lên tự bao giờ mà áp vào mụ. Mụ lại dùng kê như trước lặn qua bên kia, ra tận xa mới trôi đầu lên. Lại một cái nữa áp đến. Mụ lại đánh một hơi nữa ra ngoài khơi. Cứ cái lặn-lội của mụ, thì đầu có đèn ba

mươi cái sóng nữa, mụ cũng chẳng coi ra chi. Nhưng từ khi ba cái sóng ày đập vào gành: Cái này đập cái kia dồn, gió ngoài khơi thổi vào thêm sực, làm cho cái vũng ày đang êm ái, mà bỗng chốc đã hóa ra churning động ba đảo. Gió càng mạnh sóng càng to cả vịnh đều nhập nhô mòn bạt. Những ghe thuyền cũng đóng thời làm cá giàn đó, mà bây giờ đã trờ-lại quanh-buồm tan-tác đầu mặt cá. Trông ra giữa vời chi còn thay có cái đầu mụ khi lèp, khi vùi, khi điên-dảo, theo ngọn sóng bập-bình. Những cái sóng to hơn cái nhà, đánh vào gành đá như sét như sâm, những trận gió ù ù thổi xơ đầu sóng phun bụi lên trắng xóa như bông mù định lội liêu vò thì bắt miền sóng tái vào đá dập đầu. Mà đợi cho êm sóng thì biết lúc nào là hẹn. Biết cơ nguy đã đều. Mụ bèn lội ra khỏi dề nhâm chỗ nào có bái cát thì lội vào, nhưng chỗ ày lại là chỗ eo-núi phía ngoài có con *«nước vận»* (1) khi mụ lội đến thì gặp con nước vận ày cuồn lại, dã hét sực, mà không qua được, cùng phương mụ phải kêu cứu.

Thường người ta gặp nguy như vậy thì lây sào dài mà đưa ra, đê bám vào rồi lấp thê dở lén mà dem vò, hoặc có đồ vật gì nhẹ, nồi, như là thúng chai, thùng bộng vân vân, thì quăng ra để người vịn lây mà cầm hơi đợi khi sóng lặng sẽ vò, như có sào nào cho dài đèn những đôi ba mươi thước, và có tài thân lực của ai mà quăng ra cho đèn chỗ mụ chờ? Thôi còn kè gì cứu nữa! một bọn người đứng trong bờ chỉ giờ đôi mắt nặc mà nhìn ra, chỉ được tầm niêm mà mong sức mụ cho liền, cầu trời khấn phạt cho cửa sóng gió mau lặn. Trời chàng nghe lời, lòng cầu khấn của người không may khi như ý, nguy, nguy thay! sức mụ càng ngày càng mòn, giò dòn, mỗi khắc mỏi già, sức mụ tuy đã mòn mà cai dám lực của mụ vẫn là không ai tay. Mụ bèn tờ ý cùng người trên rằng mụ có hết sức lội liêu vò mà lội sóng, rủi đầu sóng có tát vào đá vò đầu thì cũng yên tâm rằng cái nhân lực đã hết vậy.

Mụ bèn có sức lướt qua lán-sóng mà lội vào, nhưng sức sóng mạnh quá: Cuồn mụ xuông, lại lội lên, kéo ra đập vào. Mụ hết sức hơi chơi, mà không sao bám vào đá được, cùng thê mụ phải hết sức mà lui ra, dã 2, 3 lần, mới thoát ra được. Mụ dang tay lên kêu trời một tiếng rồi lây tay mà chỉ vào ngực tò ý cùng người trên là mình đã hết sức rồi mệt nhọc lắm vậy. Trông ra bờ thì đầu sóng nhập nhô kéo nhau tung dàn tung lũ vây áp vào mụ, khác nào muôn ngàn thú dữ, đua đèn đê nuốt sóng ăn tươi. Cứ con mắt mụ ngó ngang ra thì toàn cả cái chết cái nguy; tự trong phản ly ra cho đèn muôn ngàn dặm, trừ mụ ra, thì không một vật gì là vật nói trên mặt nước, họa chặng một chặng lâu lại có một đôi vè bợt qua, nếu có vò tay vào, thì nó vỡ ra mà tan thành không khí cả. Ôi thoi thoi! cái nguy hiểm, cái thảm thiết, cái khôn cùng ở đâu mà dồn dập vào một người đàn bà cực khổ như rứa? Cái sóng thưa của mụ chỉ cay vào sụ loài ngoài của 2 cánh tay, 2 bàn chân đã gãy bệ, từ khi đứng hỏng cho đèn lúy ày là đã xé chiểu.

Người ở trên biết là không còn thê nào cứu được nữa, bèn chạy về nhắn chồng con mụ ra.

Anh chồng đau đang nằm trên giường, ba bón đứa con đang ngồi trong mẹ vê được ít mứt để đi đòi gạo. Bỗng nghe tin báo như vậy, ruột gan nát, hồn phách

(1) Nước ngoài bờ có nơi chảy quanh, hoặc chảy lón xuông hoặc chảy xoáy 5, 7 vòng khi thường thì chảy yếu, khi có gió thì chảy rất mạnh thuyền bè vò ý gấp phải thi có khi chìm, rất hiểm.

tan, chà con ôm nhau mà khóc dâm dề. Người báo tin dục phải đi gấp. Anh chồng trâm đáng nghìn cay, chông cái gậy lom-thom đi trước, bón đứa con 6, 7 tuổi dùi-dắc nhau đi sau; tiếng con khóc mẹ, tiếng chồng khóc vợ, rên-rỉ, thê lương, tưởng thiên địa sơn hà cũng cảm cảnh u sầu vô hạn ày.

Rúc bụi lội khe hõn nứa giờ mới đèn nôi, trông ra chỉ thấy cái đầu mụ còn bập-binh trên bờ sáu sóng cá. Bón đứa con nằm lăn ra đất kêu trời anh chồng thi đứng trông ra với hai dòng nước mắt chảy dài. Mụ thấy chồng con dù cả lìa gục đầu xuống nước chắp tay lại mà vải rồi một tay lại ôm lấy gực, còn một tay thì vẩy lui, đầu thì lắc, ra ý biếu chồng thi đem con vé để cho mụ khỏi đau lòng mà tự liệu. Anh chồng đứng sững ra như sắt, bón đứa con nhảy dám đầu xuống nước, may có người kéo lên khỏi chết. Mụ thấy tình cảnh ày thì nghĩ rằng: thời cái thàn can đảm này đã hết phép, dành để cho cát là sóng vui, trong miệng kinh ruột ngạc, là nơi an nghỉ của ta sẽ gặp đây. Nhưng chồng đau ai dưỡng, con dại ai nuôi, đầu có chết cũng không nhảm mất? Bèn kêu lên một tiếng rát to. «Chồng ôi! Con ôi! Vợ chồng mẹ con lìa rồi! Ruột mẹ dứt ra từng đoạn» nói xong thì xuôi tay lên rồi dần dần mà chìm xuông. Mất!

Anh chồng lăn xuông đập rồi đứng dậy nhảy dám đầu vào đá toan tự tử, may nhờ có người đứng gần đó dàn ra, rồi khuyên nhủ dùi-dắc cho con về.

Cách 3 ngày ra tìm thì thấy mụ đã nồi lén lấp vào dưới bái cát, khi đem lên chộn thi thấy bến vai còn đeo chặt cái giò đứng mệt buồi hòn ày. Thàm thay.

## Tự-do diễn đàn

(Tribune libre)

Lời phê-bình cách cử chỉ của ông Hồ-văn-Lang chủ bút Thời-báo.

Tôi nhớ được giây hoán-bở ta Trung-kỳ mà ngày lên đàng với tôi. Tôi lật đật quá bước đèn hâu chuyện với mày ông chủ bút báo Quốc-âm đang có từ biệt qui ngài cho luôn thê.

Khi đèn phòng văn của ông Hồ-văn-Lang chủ bút Thời-báo thi vừa may gặp được ngài. Tôi đang tiếp chuyện với ngài lâu lăm (vì tôi quen-biết ngài trước hơn các vị chủ bút khác). Trò chuyện với ngài trong vừa cuồn một tiếng đồng hồ thật là toại chí vô cùng.

Sân được ngài mới rò thâu ngài là một người đứng ăn nghiêm chỉnh. Dò từ câu của ngài nói do ở bồn-ý xuất ư tự nhiên thi làm cho tôi có thể thâu đáo đèn tam-giới của ngài. Thật ngài là người duyệt-làm việc đời am-biều thời thê rất dáng cái ngồi-vị nhà làm báo.

Tôi với ngài đương trộm phép các đèn thương lưu thúc giả mà phê-bình vê nhơn tính thê sự bỗng nhiên ngài trong thay trên bàn giấy có tờ T.B. Ngai lạy tờ báo dờ ra mà nói với tôi rằng: Ngày ông, ông xem-coi trang sau cùng in toàn là tin tức buôn bán (réclames) của chèc Annam và tây.

Tôi lạy tờ báo xem thiệt quả như vậy. Ngài mới tiếp theo nói thêm rằng: từ đây về sau tôi không thèm đăng tin buôn bán của chèc nứa để dem tin buôn bán của Annam thay thê nào.

Tôi nghe nói vậy ngạc nhiên mới hỏi lại àng: tôi chỉ e tin buôn bán Annam không dù mà trâm vào đó chăng! Tôi xin vò phép ông, tôi thường thay đương kim dày, thiền-hạ phản nhiều khuynh tâm chù hướng vê một phuong-châm, là sòng bài ông Thành-tài, sao ông lại

không thiên trọng cái tư-lợi hơn là cái ôn-nghĩa, vậy chẳng hóa ra thiệt ông ấm ru!!!

Ngài cười chum chím đáp lại rằng: đã hết ràng làm như vậy thì thật lợi của ôi nhiêu nhưng mà hê-chi, cái nghĩa-vụ ta nhà báo là phải làm gương tốt cho tiên hạ soi trước.

Tôi nghe ngài phân tò mày lời thì cũng như tôi vừa được hưởng một thứ bô-nhân-dược khoán khoái tâm-trí vô cùng. Long rồi tôi chào ngài từ biệt trở gót ra về.

Lách ít bùa sau thật quả ý như lời ngài hứa với tôi hôm trước, đáng khen đáng phục thay!

Nếu như các đàng nho-học, tây học có mành-nhiệt thành như ông Hồ-v.-Lang vậy thì có lo chi là cuộc kinh tế lý-lai không phát đạt đến cực điểm mục đích!

Còn nay không biết hai ông chủ phò ở Sadec với làng Vinh-phước có thể được cái văn-hóa nào hay không? (Là văn-hóa nước nhà và văn-hóa âu-châu) sao hai ông chưa tinh giắc vậy, hay là hai ông không có huyết-tánh đó chi? Hai ông có được vinh-hạnh dự biết quắc-sử hay chẳng? Hai ông có biết nòi con rồng cháu tiên này xưa kia làm những công việc chỉ cho nước nhà nhờ hưởng không?

Bố hai ông ơi, mau mau thức dậy nào, đừng giờ bước theo đồng-bang ta mà phảng dày đoàn-thề. Ông hai ông??

LÊ-VĂN-TIỀN,  
Đốc-công hỏa xa Đông-dương,  
Tự là: Quang-U.

### Annam ghét Annam

Từ ngày lục châu bắt bình khách-trú, không biết thân ăn gỏi-năm nhở nơi xú ta, lại buôn lời vò leixi mạ, che bài gióng giọng nước ta, thì từ bé chí lớn, từ con nít miêng còn hỏi sửa đèn mày ông già bà lão tóc bạc da mồi, bẽ có máu năm thăm nhập trong xương cột thay đều nói trạn lời đinh đồng rập nhau, một tiếng Tuyệt-giao thương mãi.

Hạt Tân-an tinh tuy nhõ, chồ coi quê mùa mà lòng dàn chí khí đại trượng phu, biết ái quốc, biết binh vực thương yêu đồng bào «vì cho nên từ ngày Tuyệt-giao khách-trú» thì đã nhóm nhau chỉ trời đất thể nguyện không thèm mua bán

với khách. Cuộc mồi mờ mang song cung hâu xong, đã có tiệm bán sách vở giày mực, tiệm cơm tay, cơm Annam quán bánh, nước trà-phe, thịt heo được bón thốt, tiệm thuốc bắc cùng là hàng xén nhò nhò, tiệm cái ít lâu cũng sẽ có. Buôn bán rẻ biết nhò nhẹ, mềm mòng, biết chiều dài khách không ồ ào vò phép như chèc khách ngày xưa. Người nào mà kêu là dân Annam, mầu thịt Annam, nha rúng Annam, thày vậy, lây làm toại chí vô cùng. Phận tôi nhò nhẹn ở tại tỉnh này, thày con nhà Nam ta đã thức dậy đồng nhau tranh giành việc thương mãi cùng kè vò nghỉ vò lè dã ăn hột lúa nhà ta, lây tiền bạc nhà ta, mà còn trở lại mảng chư ời nhà ta, thì lây làm phi nguyên bình sanh lầm. Hằng ngày tôi ra chợ lai gán mày thốt thịt của Annam coi người Nam ta buôn bán và nói với mày chỉ quê mùa rẫy bái xin giúp bạn đồng-bang. Rủi thay hôm qua này bùa 16 Septembre tôi gặp nhầm một cậu con con, coi không ra quẽ không ra chợ cậu ta lại mua thịt chèc bộ tịch chàm hầm. Tôi lại gán lây lời nhò nhẹ nói: «Này em có 3, 4 thớt thịt của Annam sao em không mua, lại mua chỉ "cùi khách-trú». Nói có bảy nhiêu lời mà cậu bé dò thắn hung lén tay lén chon và trả lời một cách cộc cẳng: «Tôi có tiền muôn mua của ai, tôi mua chớ ai lại có phép nào ngăn cản mà hỏi tôi kia». Lâm như các ông gặp nhầm cậu bé này, không biết các ông có nín dặng không, chờ tôi tuổi nhò, thiệt cũng bám gan tiềm ruột, nhưng cũng phải dẫn lòng mà an ủi cậu ta, cho bớt tánh cộc cẳng vò phép ây. Mà rủi tôi gặp nhầm tớ của Trần ông là nhà phiệt duyệt trâm anh, chủ ruột của một ông Đắc-phù-sử. Ông Trần nòi xung thiên vùng di mảng với ngay bà kia, có nhiều cõi bác tánh tình thuần hậu, lây lời thuận lè èm mà cung giáng, nói việc phải chàng cùng ông trâm anh nòi. Ông không nghe đòi đi kiện tôi tại tòa này, qua tòa kia. Tôi vẫn biết ông trâm anh này là người phú hộ, dẫu kiện tôi đến Đại-pháp, ngài cũng có tiền lâm tới. Chớ như phản tôi nghèo nàn, ngài kiện đèn đâu tôi cũng hẫu đèn đó nêu không tiên di xe thời lội bộ.

Chuyện mới đây có lẽ ông mất thay ai nghe sao ông lại quên lừng mày lời

lò mảng của Lý-thiên cùng khách bạc dãi vò phép vò tắc của khách-trú, bây giờ ông trả lại phụ đồng-bao, đòi kiện thưa tôi! Chỗ chi ông kiện Lý-thiên cùng là khách-trú khác nỗi khi vò phép vò tắc với ông chẳng là hay lắm ru?

Dân ngu

## Tin Đông-dương

### Thăng trật

Các ông làm việc tại tòa Công-sú được thăng:

M. Tòn, thăng thượng hạng phán-sự thứ nhì;  
M. Bóá, thăng phán-sự thứ nhì;  
M. Hòe, thăng phán-sự thứ tư;  
M. Năm, thăng thông-sự thứ nhì;  
M. Thùa, thăng ký-lục thiêt thụy hạng ba.

### Đèn lửa lò mờ

Thánh phò nào cũng thê, tôi lại đèn tháp sáng choang, hành khách lên xuống, e ngựa lại qua, thày ồ rang nên đề tránh, ấy cũng là một điều tiện lợi lắm.

Ở đây đèn đường chưa được bao lầm, đầu chừng 80 tru, thê mà tháp không hét cái tắt cái đò, có cái bể nát ông thông phong, nhiều bùa nơi đường vắng ngã ba, đèn lửa không có lầm điều bất tiện.

Ước chi 80 cái ấy sáng đều hèt cũng xì tốt lắm.

### Cỏng me

Ông kia, nhớn lúc rảnh việc quan, xách cái rìa leo lên cây sâu-dâu trước sân, đón bót mây nhánh ngã ngang vò nhà.

Lúc nhánh cây gân rót xuông, ông ta đã ngó quanh dưới gốc chàng thay ai, ném mồi dứt cho nó gãy.

Hay đâu mẹ ông già cả, nặng tai, làm khôn lợm cùi khó gán gốc sâu-dâu ấy, lúc nhánh cây hạ xuông, ông đã la trước mà bà không nghe, rủi bị cây rót nhầm đầu, máu chảy lai láng.

Ông thày vây hoảng kinh, vai lung còng me, chạy thẳng đèn nhà thương điều trị.

### Vinh dự

Ông Tú-tài Nguyễn-xuân-Tư tình nguyện qua túp qui-quoc nay đã phản hồi cõi hương, đóng lon đội thơ-lại có

một người dòn-bà, người dòn-bà không ưng mà oán chẳng? Bởi có sao mới sanh sự oán hận chớ.

Ai dám cho rằng buổi Năm-Xường luyên tinh lui tới, Phùng-kim-Huê không rõ ý Năm-Xường? Phùng-kim-Huê thông thạo việc đời, lẽ nào không hiểu? Nếu Phùng-kim-Huê không ưng, búng rẩy lúc ban đầu, thì Năm-Xường còn mang mặt tới lui chí nữa. Bởi Phùng-kim-Huê có chịu lâ-i lời, Năm-Xường mới men tới mãi. Bởi biết Phùng-kim-Huê chàng chê mình, Năm-Xường mới lập công, bày việc lợi cho Phùng-kim-Huê mà cầu thân, giúp vốn cho Phùng-kim-Huê mà mua lòng, ấy là kê đem mồi tôm nhử cá. Không thân thích chì mà không né công, không tiếc cùa, trái lòng vừa giúp như vậy, tòa cũng nghĩ cho Phùng-kim-Huê vô tình, không hiểu biết chi hết sao?

Có lý đâu, cũng phải có sao đó, không nõi thì kia Năm-Xường mới chịu, vậy, chớ phải Năm-Xường điện khùng chi sao.

«Chứng ra bê rối, Phùng-kim-Huê chàng nghĩ ơn trước nghĩa sau, phụ tình Năm-Xường, mà vui với ai, Năm-Xường mới hận chớ. Tuy hận vậy mà khóa chàng nỗi sóng tình, luồng chịu tư trào giỏi dập, nên Năm-Xường chưa đành,

còn để chí ước mơ, lây việc trăm muôn mà dỗ họa may có dặng? Chàng dè sự ước trông ây vò ích, Phùng-kim-Huê quyết một phụ tình, Năm-Xường tức mình mới ra tay phóng hòa.

«Lây đó, mà suy, có phải mọi lối đều bởi tại Phùng-kim-Huê mà ra chàng? Lây đó mà suy có phải tại cái tình thương xuôi dọc cho Năm-Xường lâm lối chàng? Vả lại cái tình tuy vò hình mà sức mạnh làm cho người quáng mắt, cái tư trào tuy vò ảnh, mà sức hay giỏi dập dàm người, cho nên dẫu cho hực thánh trí dì nứa, dập tới việc tình: ôi cung hóa ngu, chàng lựa thứ Năm-Xường là một thằng chèc, tòa ngó tuồng mặt nó mà coi, thật là một thằng thất phu, thằng hư, khôn lanh gi, từ buồi ở bên Tàu mới bước qua đây, nhờ ba hột cảm ở trong nhà-máy!

(Cả tòa đều cười nói với nhau rầm, quan án phải la rầy mới nin.)

Ấy vậy, tôi xin nhắc lại, thật Năm-Xường không có ý giết chì, Năm-Xường đối nhà-máy đoạt của vì việc tình uất-ức khêu khêu, quan án nõi nõi mà giết nó cho đành, không mờ lurement hải hà châm chích. Nếu tòa mà làm án từ Năm-Xường thì hiệp lòng nó lắm.

Còn như Á-Xôi, Triệu-bát-Uu và Kim-

được thường may-day thay-giáo còn ông Nguyễn-Vinh cũng đồng thời với ông tú ây, được đóng lon cai, có may-day-vô công và chiến-thứ bội tinh, xuất sắc hơn cả, nghe đâu mỗi năm được lãnh một trăm quan tiền tây.

Về vang thay vinh hạnh thay, thê mới đáng cái công-lao, cái can đảm cho những người «vị quốc vong khu» vậy.

### Mắc lửa

Tên Nguyễn-đức-Tư, ở làng Mỳ-xuyên, huyện Duy-xuyên, có tên em là Nguyễn-đức-Ký di linh tòng chinh bên quí quốc chưa về.

Bữa 26 Août có một chàng ăn mặc sạch sẽ, đi hầm hò vò nhà, cầm một cái giày chũ lăn lăn lúu, tự xưng nó là ông đội Huy, quan mò-binh sai nó đem giày đèn và nói rằng có tên Ký là em ruột chú kia có gòi về một thùng đồ nhiều lầm, phải đem 3\$39 ra Hán mà nhận đó. Tên Tư có bụng mừng, lo soạn cơm rơng cho thây đội ăn uống xong rồi, lật đặt đi theo với thây đội, và đưa cho thây 4\$00 cả tiền nhận đồ với lại tiền phí lạm.

Thây hối đi cho mau kéo trẻ giờ, tên Tư là người thiệt thà, cứ chạy theo thây mãi từ huyện Duy-xuyên ra đèn Tourane vừa sáng.

Thay lại nói dè chúng ta ghé vò nhà ông Quán một chút đã, tên Tư cũng đi theo, vò đèn nhà kia dè ngồi đó còn thây đội tìm đường đi mài.

Một bối lâu, người chủ nhà nói rằng: thây đội dặn chú ra ga lớn đợi thây, sẽ dẫn đi lãnh đồ.

Tên ây tưống thiệt, cầm cái giày của thây đội đưa, hỏi thăm ga lớn ran ngồi đợi hoài chàng thay ai cả, gấp ai cũng hỏi, không ai biết thây đội Huy làm sờ nào, ngưới thê nào.

Anh ta sanh nghỉ, mượn người coi thê cái giày quan mò-binh nói chuyện chi, thì chàng ai biết chử chi mà đọc.

Chàng bay người kia học chử nước nào, mòn đồ ông Thánh nào, mà viết lúu nhíu lăn nhăn hình như con trùn vậy, không ra lõi chữ chi hết, dưới có ký một cái tên chi không biết tựa hô như cây cùi, bò dưới đất.

Tên Tư nghe nói sảng sót, biết mình bị lừa, phản thi chàng quen biết với ai, đì vật vờ nơi gare, coi bộ râu rí lầm.

Không mà, quan án xét lại cho kẻ phạm tội nõi nhõ, Năm-Xường không có vong án bởi nghĩa thât đức bát nhơn như thê mà. Quan án chàng nhớ lời của Năm-Xường ảo nǎn mà than tiếc đó sao? «Ấy là vì cõi tưng phải liêu, đưa tay giết chử, chớ thật bung chùi tội thương tôi, ơn nõi còn mang bao đành lấy ơn làm dấu.» Nhé một lời than ây cũng dù mà soi thâu Năm-Xường không cõi tình giết chử. Giết đó là tại sự hắt dác dí đó thời, Đường ây ai nõi đê cho Năm-Xường ảm mưu cõ sát.

Thật là Năm-Xường không có cõ sát đâu, ây là cuộc nhầm mât đánh liêu mà quyên biến. Còn như Năm-Xường đỏi nhà-máy đoạt của vu oan cho Phùng-kim-Huê mà lánh thân đó là tại nơi Phùng-kim-Huê ở bức chớ. Xưa nay, đâu người nước nào cũng vậy, có ai phải lòng một gười dòn-bà, muôn cháp gánh với

Xuyên, tôi chẳng rõ ức nỗi gì còn theo mà kêu nài ràng buộc. Lê gi ba người cầm ơn Năm-Xường, Phùng-kim-Huê cũng cầm ơn Năm-Xường mà xin xá tội cho Năm-Xường mới phái.

(Nói tới đây các quan và người tựu coi thây đều nheo mắt. Trang-sư liết thay liền tiếp).

Các quan và ai nài nghe tôi nói dè tiễn cáo nêu niệm ân mà xin xá tội cho Năm-Xường, thay đều lây làm đều trái tai gay mắt nứa chi? Bầm quan án, lời tôi bầm phan như vậy chàng phải là vò cõi dâu; tôi xin giải:

Phùng-kim-Huê chịu oan mười tám năm tù phái là tại ai muôn cho chàng. Ấy là cái nạn của trời khêu cho nàng phái chịu chớ. Nhưng bởi không lẽ trời thò tay bắt nàng mà bò vào ngực, không lẽ khi không mà nàng chun vào ngực, không lẽ vò tội mà tèo bắt bò nàng vào ngực, nên trời phái mượn tay Năm-Xường vu oan cho nàng vào chịu hét nạn. Xét kỹ nõi có oan chi, vì lẽ tại trời khêu vậy. Vả lại trời mà khêu vậy, cũng bởi trời muôn lập thân danh cho Á-Xôi Kim-Xuyễn và Triệu-bát-Uu đó. Nếu chàng vậy ai làm trường rằng ba gười ngày nay đang cao sang đia thê?

(Còn nữa)

# PHARMACIE PRINCIPAL

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn  
hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HÔI TRƯỚC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chè sú, kê nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân  
cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn ĐUỌC-TÂNH LUỘC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngoài sẽ gởi cho kh

Thầy kia thầy thương tình, cho anh ta  
để 20 làm phí lè để đi trở về.

Đã có nhiều lần, những đồn họa-hu, không có công sở thường sanh ra nhiều  
kê để tiện để gạt lừa người ta, tự xưng  
rằng ông nợ cậu kia, ở nơi của quyền qui  
mà phán người lấy cát.

Xin các ông tăng mục, nên lưu tâm về  
sự từ tết ấy, có gặp rủi-ung thằng vò lại  
như thế, lập tức bắt giải cho quan trên  
trí tội.

## Ăn cướp

Đêm 24 sáng ngày 25 Acút, khi 2 giờ  
sáng, một bọn ăn cướp 5 người vò nhà  
tên-tùm trùm ở lèng Hồi-châu, đánh  
người chủ nhà bị thương bùa rương lây  
bết, tên bắc áo quản, tính hết đâu hơn  
500 \$ 00.

Nghé là, dân mày làng chạy đèn tiếp  
cứu, thì dảng bát luong kia kiêm đường  
thoát thân, đuổi theo bắt không được.

Lập tức dân chủ nhà tới nhà thương  
huộc thuốc.

Nghe đâu tìm đã ra mồi; số là buổi  
mai ngày trước, có một đứa quen, tới  
nhà ấy thăm thính, rồi lại uỷ vò ăn cướp  
thằng con người thù hiết mặt khai với  
quan; quan phải một ông cảnh sát, cùng  
với ông phó-lòng dân dân tới nhà thằng  
quen ấy vậy, biết được ba đứa, nhưng  
tang vật không có, giải chung nòi vò hỏi  
giám tra.

Thì nòi chúng nó cũng không thoát  
khỏi lối phép.

## Xe-diện ngã

Bữa 15 tháng bảy, khi 6 giờ sáng,  
3 cái xe-diện chờ hành-khách di đèn  
Cung-vai, vừa gặp con bò đi ngang qua  
đường, người cầm máy xe trước cò hóp  
kèn cho mạnh dặng bò nghe mà tránh.  
Èo cứ di như thường, xe chạy mau  
quá dừng lại không kịp, đụng nhầm  
con bò, xe ngã ngửa ra sau, người cầm  
máy bị bò đạp ngực, máu chảy đầm  
đâ, bắt tinh nhơn sự.

Còn mười người hành-khách ở trong  
xe văng ra ngoài tè, 3 người bị thương  
nặng còn bảy người đều lị xe mày rách  
mặt.

May có 2 cái xe sau đèn, chờ người  
cái máy kia trở lại nhà thương Việt,  
mái đèn chiếu mới có xe khác đèn trước  
hành-khách.

Chỉ có nỗi điều là: rằng xe dừng bò  
mà bò vẫn không hé chi còn xe thì bị hư  
hỏng.

## Nhà-quê

Bữa nọ có mụ nhà-quê đi chợ mua  
vải, không iỏi nặng thê nào, mụ bán  
vải kia, cầm cà cày vải đánh ngay giữa  
mặt. Mụ nhà-quê có ý sợ, ôm lấy cà  
vải vừa muôn nói chi đó, bỗng có ông lính  
tay di qua, thấy hai người cái cợ, lại hỏi  
duyên do thì mụ bán vải nói rằng: Nó  
không mua xong mà lại sờ cà vải  
của tôi ra không xếp lại được. Ông tay  
nghe không được, trả lại hồi người  
nhà-quê, thì mụ sợ quá, đâm đầu mà  
chạy. Ông tay tưởng rằng mụ ấy giàn

dôi chí chăng, nên đuổi theo mà bắt,  
may nhờ đương lúc đông người, tìm  
đường chạy thoát.

## Quan lại thăng chức

Quan Võ-Hoàn, tri-phù Thạch-hà đổi  
vô Vinh-thuận đạo;

Quan Đào-Ính-Tiáp, tri-huyện Can-  
lộc, thăng tri-phù Thạch-hà.

Quan Phan-kè-Toại người Bắc-kỳ, dien  
chức tri-huyện Can-lộc.

## Lòng nào mà nở

Một người đàn bà nhà giàu có, chồng  
tánh mè cờ bạc, can gián hoài không  
nghe, giận quá, chàng biết làm sao, lây  
dao cát cỏ.

Khi ấy hoảng hốt, sợ e có kẻ sinh sự  
đi thi, nên để đó di trình di báo đôi  
ba ngày, rồi mới khiêng tới nhà thương.

Quan thấy thuốc khán thương, thi đã  
lâu quá, nên không thể chi mà cứu được.

Can làm thay, nhân tâm đem cái thân  
nגן vàng liêu với một luối dão hóa ra  
người bạc mạng.

Chết lìa cho đàng rau mày, đã không  
biết sửa mình, để đèn iỏi lụy thân nội  
tố, thiệt thời xuân-xanh.

## Ác thú mắc bẫy

Làng kia, thuộc phủ Tuy-hòa, có con  
beo thường hãi di lại quay nhiều, khi  
bắt bò, khi bắt heo, khi bắt chó, khi bắt  
gà. Vừa đây nòi vò bắt gà của nhà kia,  
người ta đóng cùi làm bẫy, bò gà vò.  
Đến iỏi nó lại đèn. Người ta rình biết  
nòi vò chuồng gà rồi, đánh động reo la  
âm ám lên. Cậu bi hét đường, chui ngay  
vò cùi.

Người ta đóng chặt lại. Thôi nhẫn  
nhanh đỡ vuốt cùng chàng làm gã. Mảnh  
tướng thiên uy cũng đành thúc thủ. Theo  
lệ nhà-nước đem nạp Tòa lãnh thường.  
Con beo này cũng khá to. Nếu không bắt  
được trừ nó đi, thời sác sẵn còn bại với  
nòi biết bao nhiêu. Cùi giken cái diệu kẽ  
của người này.

## Trộn tiết thỏ chồng

Ở làng Gia-loc-đại, lồng Thuận-an, hạt  
Què-sơn, có một bà già tên là Lê-thị-Tụy  
tho được 82 tuổi vào ở thê tiết thỏ  
chồng nuôi con, từ khi đầu xanh cho  
đến da mồi. Nguyên khi trước bà ày  
mới 25 tuổi, kết duyên với một người  
tên là Võ-thanh-Huân, mới được một  
năm, thi ông chồng ta thê, bà đã có mang  
được 9 tháng, sau đê được một người  
con trai đặt tên là Võ-Tự. Thê là bà ày  
đến 26 tuổi thì đã thành người quâ phu  
rồi, mà giữ một niêm trình tiết với  
chồng. Nay có chi dụ khen và ban thường  
cho bà ày bón chử. « Tiết hạnh khâ  
phong » cho tự khắc lây một tấm biển  
mà treo giữa nhà để làm gương cho kè  
khác.

## Hồi hưu

Ông Lê-Ính-Thạc, quán làng La-tho,  
hạt Điện-bàn làm chức Lại-mục huyện  
Sơn-tịnh được Lục-chi thăng chánh bát  
phẩm, hồi hưu.

## Hach tuyễn sanh

Hôm mồng 8 tháng 7 có bài đồng hach  
tuyễn-sanh những học trò các trường  
Ấu-học tại hạt Tam-kỳ, hạt Thăng-bình  
hạt Què-sơn. Các quán hội đồng; Chánh  
chú khảo: M. Bình-văn-Tháp, Độc-học  
tỉnh; Đóng khảo: MM. Nguyễn-xuân-  
Nhiếp. Huân-đạo Hòa-vang; Nguyễn-đình-  
Tập, Huân-đạo Duy-xuyên; Hoàng-hữu-  
Đảng, Huân-đạo Tiên-phước; Trương-  
xuân-Quảng; Trợ-giáo Pháp-việt Faifoo;  
Nguyễn-văn-Miền; Trợ-giáo Duy-xuyên;  
Nguyễn-công-Chánh, Trợ-giáo Thăng-  
binh.

Hạt Tam-kỳ: Số học-trò ứng thí 331;  
sô trúng tuyển 82; (vừa trai vừa gái).  
Hạt Thăng-bình: Số học-trò ứng thí  
363; sô trúng tuyển 102 (vừa trai vừa  
gái).

Hạt Què-sơn: Số học-trò ứng thí 269;  
sô trúng tuyển 83; (vừa trai vừa gái).

## THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THÚ CÂY	BÈ HOÀNH VÀ TRƯỜNG		GIÁ THƯƠNG CHƯƠNG	
	CÀI CỦA CHƯƠNG	GỖ SỨC	GIÁ CÀI CHƯƠNG	GIÁ GỖ SỨC KHÔNG VỎ
Cây đề làm bàn, ghế, cát nhâ v. v.	Sao . . . . . Cây xe . . . . . Dầu thông . . . . . Trắc . . . . .	033 x 033 " 0 45 " 0 45 "	0m45 32,00 18,50	25,00 25,00
LOẠI CÂY TRÀM	BÈ TRƯỜNG	BÈ HOÀNH	TÙ 100	GIÁ
Cây còng . . . . .	1=50 2 00 2 50 3 00 3 50 4 00 5 00	Tù 0=10 đến 0=12 " " " " " " " " " " " " " " " " " "	100 100 100 100 100 100 100	5\$ 7 9 11 14 18 25

## LỜI RAO CẨN KÍP

Hội chánh Agence économique  
que de l'Indochine ở tại 35  
Tronchet Paris (8e).

Muốn hỏi thăm đều  
cứ do nơi đó.

## NAM-PHON

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỲ  
Giá:

Trọn năm. . . . . Ngay  
Sau tháng. . . . . 2 cùm  
Mỗi số. . . . . 0 và 1

TRẠI THƠ-MỘC CHẠM VÀ CẨN  
Michel NGUYỄN-HIỆP-HIỀN,

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoi khán

Trại tôi dùng toàn cầm-lai, trắc, gỗ thi  
các món theo kiểu kim thời.

Bàn ăn: mặt cầm-thạch, thành cầm hay krúc.

Bàn đồ: mặt cầm-thạch, thành cầm hay krúc.

Bàn lầu: mặt gỗ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, iết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay

váng ba, hai, một, vân, vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu h  
đến tại nhà tôi lừa mua đồ có sẵn.

pour

## CÁO BẠCH

Kinh cung quí ông đăng rõ:

Đến ngày 25 Septembre 1  
chúng tôi sẽ dùng xe hơi đưa bô  
từ Saigon đi Thủdumot và tr  
mỗi ngày hai chuyến :

1º Khỉ sú di tại Saigon

Ban mai..... 7 giờ,

Và ban chiều. 1 giờ;

2º Khỉ sú di tại Thủdumot

Ban mai..... 8 giờ

Và ban chiều. 2 giờ

Giá cả chỗ ngồi

1º Từ Saigon đi Thủdumot và  
lại cũng vậy:

(Người Langsa)... 0\$7 Foste

(Người Bồn-quốc). 0,5

2º Từ Saigon đi Lái-thiêu và tr

cũng vậy:

(Người Langsa)... 0\$4 Festives

(Người Bồn-quốc). 0,4

3º Từ Saigon đi Bung và tr

cũng vậy:

(Người Langsa)... 0\$6 Festives

(Người Bồn-quốc). 0,4

Còn những hàng hóa mỗi th

hay là gói nặng hơn 5 kilos phải

một cái rưỡi (0\$15).

Vậy chúng tôi xin qui ông  
tinh người đồng-ban mà giúp họ  
trong lúc tân-khàn việc này.

Rất cảm ơn.

Pt Jh Đua H. M. & Cie,

Commission en Douane—Camionage,

80, rue d'Orsay et 56-58 Bd Charner Sa

Le Directeur-Propriétaire

Joseph HÀ-MINH-ĐUA

60, Boulevard Charner, Sal. 501

# L

## máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Chư vị muốn mua một cái nhà máy theo kim thời và hì toàn hảo, chạy 10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cùng 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ). Chư vị muốn bàn tính giá riêng dặng hoàn thành một cái nhà máy xay nhà, nền đúc, rái máy, cùng chạy vân vân, nói tóm lại đều nghĩa là hì c.

Đến đây, chư vị muốn các dẽ trả tiền và thi chư áp các việc của chư vị sai khiến, cho tại hàng.

**nefey & Cie**

Bourmay mà sự tinh và hăng nầy ống d'c cần ích cho, hoặc đưa coi i các d'c) cùng giá tiền.

Thứ (bản tờ lập bằng có rằng đã nhiều giấu chô thành tựu rồi:

Hiệu cho nh' chúng ta cho chư qui vi u này h' chúng ta hay rằng: Chư nhà máy không tiêng b' giao thiệp vi ở xa, gạo lung ngoại quắc thi

bán sẽ hết lòng mà giúp cho;

g' ch' giá cả cùm cho.

## ho mướn xe hơi

Nguyễn-thành-Điêm « Quản-ly hăng Jan » tại Vinhlong, có sắm hai cái còn tốt hiệu Langsa « Clément » và Licorne để cho mướn.

sé tính nhẹ hơn hết, dặng đi. Như ravin, Canh, Sadec, Chomoi, iem, và Caihun vẫn vẫn.

khách có thra dịp dùng cho tiện thi thông tin cho M. Điêm Ga-Vinhlong hoặc đèn dò cho người cần hay kròc, người lè hết lòng tiếp rước tạ vô cùng.

quí khách lưu tâm, giúp người một tru. bang nên việc.

## JLES FOSTER

pour les maladies des reins et de la vessie

## 氏祕製保腎丸

embre 1 血每三分鐘經過腎府  
dura bō-1 血中之渣滓毒液棄諸  
và trö 腎之血有潔而純若內  
Saigon 治之無患逃出如頭暈目眩  
7 giờ, 血夜不成寐沙淋石淋  
1 giờ, 背痛腰痠四肢浮腫  
idium 8 giờ rú 肺皮黃肌瘦等症且腎膀胱  
2 giờ ru 痘遠異常精不經意即  
gói 之痘福德氏祕製保腎丸  
iumot và 0\$7 Foster pour les Reins) 内腎膀胱  
Foster 0, 5  
ieu và tr 0\$4  
c. 0, 3  
g và tr 0\$6  
estives Foster) 1 二丸如仍服  
mỗi th 三丸及大便通順為止  
os phái La Véritable Marque  
(Etiquette jaune.)

Pharmacie de la Ville de Saigon

Chaque flacon contient 50 grammes de la poudre de la Marque.

Flacon en verre avec étiquette jaune.

**XIL-ZONG MÁT-XAY**

ĐEN

754 lăm rẽ lăm

**Hiệu con Rồng****HAO-VINH** Công-ty

(Hàng ANNAM)

Bogor, Ban Laiébvre, Saigon

AGENTS EXCLUSIFS



# SOCIÉTÉ DES TABACS DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên-diệp Công-ty)

Tư-bằng: 8.000.000 fr.

Chinh sô Công-ty tại PARIS

Sô Cai-tri và công-xưởng tại HANOI

Đen-diện trông  
thuộc lá tại

KIM-XUYÊN và VĂN-KHÊ

Hiện có những thứ sau đây gởi bán trong các hiệu:

**XÌ-GÀ.**  
**NINA.**

Thuốc chua vân:

**COQ (Con gà)****FAVORITES.****MÉTROPOLES**

Thuốc vân:

Và thứ thuốc lá vân, chiêu khách, hiệu

**PAGODE** (Cái chùa)**KHOÁN CHẤT THỦY**

(Nước với kim thạch)

**VICHY**

PHAP-QUOC-TUW

**VICHY CÉLESTINS**Có ban ngắn vê  
và nida vêTrị bệnh da-nhám, bệnh da-bóng-quang, bệnh Phong —  
Thach-kim-thach (tắc) — Bao mày số 161-160.**VICHY GRANDE-GRILLE**Trị bệnh da-nhám, bệnh da-bóng-quang, bệnh Phong —  
Thach-kim-thach (tắc) — Bao mày số 161-160.**VICHY-HÔPITAL**Trị bệnh da-nhám, bệnh da-bóng-quang, bệnh Phong —  
Thach-kim-thach (tắc) — Bao mày số 161-160.**VICHY-ETAT BIỂU TÊ**Trị muỗi, rết, bọt-tri trong nước suối, hồ mà rác —  
Có hộp và cát.**PASTILLES VICHY-ETAT**mỗi khi ăn cơm rồi uống chè, 2-3  
hộp thi đẻ tiêu hóa.**COMPROMÉS VICHY-ETAT**dùng để cho mình don nước xit  
Món-khi-chết.**Cách làm mau té tiền**

Viết thư cho Hàng Annam, Hảo-vinh Côngty, 146 bis Rue Lefèvre, biếu gửi contre-remboursement (cách tiền trao của lãnh nơi nhà dày thép) một hộp một trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lò-Tiên, tốt nhất trong còi Đông dương, giá là mươi lăm đồng (15 \$ 00) mà thôi. Về bán lẻ lại cho trong vòng quen lớn mỗi ve hai cái (0 \$ 20) — mỗi ve lời 50, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bán một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc!

Viết thư đi, đừng bỏ qua dịp làm té tiền, uổng lầm. Bằng dầu lái ít sao lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

Cho không! Hãy coi cho kỹ. — Kì từ ngày nay một trăm người nào gởi thư đến mà mua dầu trước, Hàng Annam Hảo-vinh Côngty sẽ vui lòng gởi cho không một-kilo xà-bông mặt xay thiệt, hiệu ngựa một sừng. (Le Licorne), tốt nhất trong còi Đông Dương hay là một ve dầu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne. Quinine, soin coupé để làm đi một lit các thứ dầu thơm ấy), tuy thích ai muốn thứ nào cũng được.

Hãy viết thư mau di, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiền uổng lầm;

Hàng Annam, Hảo-vinh & C°  
146 bis Rue Lefèvre Saigon  
Kính dâm.

CORDONNERIE-HAPELLERIE TONKING  
GRAVURE SUR MÉTAUX ET MARBRE

NGUYỄN-CHÍ-HÒA

SAIGON — 83, rue Catinat, 83



TIỆM BÓNG GIÀYC  
kiểu Langsa kim họa lời lái

Tôi làm kỹ cát-giá  
các thứ Da bén lái, lái và  
giá không mắt, ché không p  
chỗ khác làm pha La-xáu m

Tôi có bán nhiều kiểu nón  
thiết nhẹ và chắc, ốp bằng  
bố Trắng và Vàng.

Tôi cũng có thợ gội khắc Lon  
Bảng-dòng chạm lô-bia da  
thạch đẽ mả.

Có sẵn Sách Mài (CATALOGUE)  
kiểu và các thứ mài da gởi đến  
Quốc lìa.

BÀN-SĨ CÓ GIÁ HÈNG.  
NGUYỄN-CHÍ-HÒA Kính n

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM  
THIẾT HIỆU LA

**ELIAIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**

Của ông lượng-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuế ELIAIR có chỗ  
ở trong của quan lượng-y Guillieilly làm thần hiệu  
trong những bình HƯ PHẾ, dau tron, TÌ VI, dau  
nơi TRÁI TIM, BẠU GÂN, DAU MINI, RẾT VỎ  
ĐÀ, hoặc CHÓI HƯỚC, ĐỊNH KIẾT, ĐỊNH HỘ ĐẠI,  
ĐỊNH CÙM, GHÈ CHỐC NGOÀI DA và bình có  
TRUNG LAI TRONG BUNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÔ rè-tien và rất hi  
ết nghiêm làm cho HUYẾT RA TINH KHÉT. Những  
bình gác bởi ĐÀM hay là MẶT pha tra thi công  
nó hay làm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu k  
tên PAUL GAGE thì chờ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỦ

**THUỐC HOÀN XÔ**nữa cũng rất trong thứ Eliair Tonique Antiglaireux  
của quan lượng-y Guillieilly.

Thành phần trù thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhút ha  
boc chay sanh, đường GRENOBLE SI GERMAIN mòn bài số  
8 tại số thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHẨM ĐẦU CÓ BẢN



Có Một Minh Nhâ Này CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NEA ĐỨC SƯNG VÀ CÁM XE MÁY

TẠI THÀNH St-EUENNE

Mè-thoi

THUỐC  
BIBLIOTHEQUE  
NATIONAL LIBRARY  
SAIGON  
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur à đường  
Catinat số 36

Có BẢN SŨN  
đủ thứ và đủ kiều. B  
THUỐC, ĐẠM, XE-MÁY, ĐỒNG-H  
và đồ NỮ-TRANG. Bồ dà tốt lại giá i  
Luc-Châu muốn mua vật chí thi xin đế thợ nhw vầy  
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON

Saigon — Imp<sup>r</sup> de l'Union PROPRIÉTAIR  
L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-AN-CÙ